

Số: **835**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **28** tháng **9** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Nam Khang Miền Trung để thực hiện dự án Khu dân cư và dịch vụ Thị Phố tại xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 9046
	Ngày: 28/9/18
	Chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị

định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư và dịch vụ Thi Phổ, xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức;

Căn cứ Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Nam Khang Miền Trung để xây dựng dự án Khu dân cư và dịch vụ Thi Phổ tại xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức (thuộc dự án đầu tư xây dựng nhà ở để bán);

Căn cứ Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4283/TTr-STNMT ngày 17/9/2018 về việc phê duyệt giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Nam Khang Miền Trung để thực hiện dự án Khu dân cư và dịch vụ Thi Phổ tại xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức; giá đất được xác định tại Chứng thư định giá đất số 339/BĐS-CIVS ngày 28/6/2018 của Công ty cổ phần thông tin và thẩm định giá Miền Trung (đơn vị có chức năng tư vấn xác định giá đất); ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Thông báo số 238/TB-HĐTĐGD ngày 05/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Nam Khang Miền Trung để thực hiện dự án Khu dân cư và dịch vụ Thi Phổ tại xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức, cụ thể như sau:

Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với toàn bộ phần diện tích đất thuộc dự án Khu dân cư và dịch vụ Thi Phổ tại xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được UBND huyện Mộ Đức phê duyệt tại Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 là **22.518.425.000 đồng (Hai mươi hai tỷ năm trăm mười tám triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng)**. Số tiền sử dụng đất này tương ứng với diện tích đất ở tính thu tiền sử dụng đất là **47.088 m²** và diện tích đất thương mại dịch vụ (kể cả đất thể dục thể thao) tính tiền thuê đất trả một lần cho cả thời gian thuê (49 năm) là **9.211 m²** đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất tại các Quyết định số

722/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 và số 795/QĐ-UBND ngày 13/9/2018. Trong đó:

- Đơn giá đất ở bình quân của dự án: **434.492 đồng/m²**;
- Đơn giá đất thương mại dịch vụ (kể cả đất thể dục thể thao) bình quân của dự án: **223.546 đồng/m²**.

Điều 2. Giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tại Điều 1 Quyết định này chỉ phù hợp khi chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo đúng các chỉ tiêu quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được UBND huyện Mộ Đức phê duyệt tại Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 11/4/2017.

Đối với đất công trình công cộng, cây xanh, giao thông, hạ tầng kỹ thuật, chủ đầu tư quản lý vận hành hoặc bàn giao lại cho địa phương quản lý, sử dụng mà không thu lại bất cứ khoản kinh phí đầu tư hạ tầng nào.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Cục thuế; Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức; Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Nam Khang Miền Trung; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

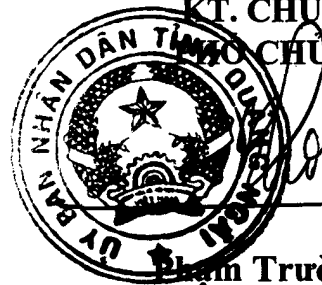
Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CNXD, CB;
- Lưu: VT, CNXD.tlsáng.469

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Phạm Trường Thọ